TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 175/2023/QĐST-HNGĐ	*Nha Trang, ngày 12 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 90/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: **Đỗ Thị Lệ H**, sinh năm 1973
Địa chỉ: 19/56 Lý Ông T, phường Vĩnh P, Nha T.
- *Bị đơn*: **Nguyễn Đức M**, sinh năm 1974
Địa chỉ: 19/56 Lý Ông T, phường Vĩnh P, Nha T.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/4/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Thị Lệ H và ông Nguyễn Đức M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Lệ H và ông Nguyễn Đức M thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Đỗ Thị Lệ H và ông Nguyễn Đức M xác nhận có 01 con chung tên là Nguyễn Minh D, sinh ngày 12/6/2009. Bà H và ông M thỏa thuận nhất trí về việc nuôi con chung và cấp dưỡng như sau: Giao con chung là cháu Nguyễn Minh D, sinh ngày 12/6/2009 cho bà Đỗ Thị Lệ H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Ông M cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng

8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), thời gian cấp dưỡng được tính kể từ tháng 05/2023 đến khi cháu Nguyễn Minh D đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, bà Đỗ Thị Lệ H và ông Nguyễn Đức M có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Đỗ Thị Lệ H và ông Nguyễn Đức M mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, ngoài ra ông M còn nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Bà H đồng ý tự nguyện nộp thay án phí sơ thẩm cho ông M. Như vậy, bà Đỗ Thị Lệ H phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0011036 ngày 16/02/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Nha Trang. Bà H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh H;
- VKSND TP.Nha T;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.Nha T;
-UBND phường Vĩnh P, Nha T (GCNKH số 196 ngày 04/12/2008);
- Các đương sự;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Bích Liễu